

Việt Nam một số cường quốc châu Á có cách tiếp cận đơn phương đối với một số vấn đề khu vực có tầm quan trọng đặc biệt đã làm cho các quốc gia liên quan lo lắng. Trong bối cảnh đó, mối quan hệ giữa các nước Úc, New Zealand, Nhật Bản, Hàn Quốc và Việt Nam được tăng cường là điều ưu hớt số quan trọng.



Trong khối ASEAN gồm 10 thành viên, Việt Nam đã nổi lên là trục chính trong chính sách ngoại giao của tổ chức này. Hiện nay có thể so sánh Việt Nam như một cường quốc bậc trung, Việt Nam đã nổi lên với nền kinh tế tăng trưởng nhanh chóng và cách tiếp cận ngoại giao phù hợp với bối cảnh địa chính trị hiện hành. Sau khi khép lại quá khứ đong cay, mối quan hệ giữa Việt Nam và Mỹ đã trở nên minh mẫn. Quan hệ Việt Nam-Hàn Quốc phát triển lên tầm cao mới. Việt Nam cũng có sự tăng trưởng với Nhật Bản. Sự thay đổi tình hình địa chính trị ở Hàn Quốc và Đông-Thái Bình Dương đã làm cho Việt Nam, Hàn Quốc và Nhật Bản gần gũi nhau vì hòa bình và ổn định trong khu vực. Việt Nam một số cường quốc châu Á có cách tiếp cận đơn phương đối với một số vấn đề khu vực có tầm quan trọng đặc biệt đã làm cho các quốc gia

liên quan lo ngại và đó là lý do khi Việt Nam, Nhật Bản và Ấn Độ xem xét tình hình thay đổi đối cùng một lĩnh vực.

Trong bối cảnh này, tầm quan trọng của chuyển thặng của Thuế thu nhập Nguyễn Xuân Phúc đến New Zealand và Úc cần được hiểu rõ. Bên cạnh những mối quan hệ song phương một thị trường giữa các nước này, có những vấn đề khu vực và toàn cầu buộc hai phía làm việc trên một nền tảng chung. Quan hệ Ấn Độ-Nhật Bản có vai trò quan trọng không kém quan hệ Ấn Độ-Úc. Thuế thu nhập, mối quan hệ Việt Nam-Úc quan trọng không kém quan hệ Úc-Nhật Bản. Mục là quốc gia đưa ra chế độ chung cho mối quan hệ tam giác này. Theo quan điểm này, chuyển thặng của Thuế thu nhập Nguyễn Xuân Phúc tại 2 quốc gia châu Á Đông có ý nghĩa quan trọng.

Thuế thu nhập Nguyễn Xuân Phúc thặng New Zealand

Thuế thu nhập Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc đã đến New Zealand từ ngày 11 đến 13/3. Chuyển thặng đã mở đường cho việc tạo ra dòng lợi nhuận cùng quan hệ đối tác toàn diện của 2 nước và mở rộng hợp tác trong tương lai. Nhật phát biểu của Ấn Độ Việt Nam tại New Zealand Nguyễn Xuân Phúc, chuyển thặng của Thuế thu nhập Nguyễn Xuân Phúc có ý nghĩa không chỉ chính sách đối ngoại như quán đũa lập, từ chế độ và đa phương hóa của Việt Nam, bao gồm cả các chính sách đối ngoại với New Zealand. Đây cũng là dịp để hai bên tăng cường niềm tin chính trị và tạo nên tăng trưởng chung để tăng cường hợp tác song phương dựa trên Kế hoạch hành động Việt Nam-New Zealand năm 2017-2020 được ký kết vào tháng 11/2017 khi Thủ tướng New Zealand Jacinda Ardern tham dự Hội nghị thượng đỉnh APEC tại Đà Nẵng.

Việt Nam-New Zealand có hiểu biết chính trị sâu sắc kể từ khi hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 1975 và quan hệ đối tác toàn diện vào năm 2009. Các chuyển thặng thường xuyên của các nhà lãnh đạo chính trị hàng đầu đã củng cố quan hệ trong nhiều lĩnh vực và các vấn đề. Quan hệ thường mới và kinh tế cũng có xu thế tăng. Chuyển thặng của Thuế thu nhập Phúc đã tăng cường hơn nữa mối quan hệ này qua phát biểu của ông với đông đảo các doanh nghiệp lớn tại diễn đàn kinh tế.

Việt Nam hiện là đối tác thương mại lớn thứ 16 của New Zealand. Thương mại song phương đã tăng 15-20% trong 5 năm qua. Thương mại song phương 2 nước trong năm 2017 đã tăng gần 30% so với năm trước và đạt 1,2 tỷ USD. Với xu hướng hiện

nay, m c tiêu đ a th tng m i hàng hoá và d ch v đ t 1,7 t USD vào n m 2020 đ tng nh hoàn toàn có th đ t đ c.

C hai n c đ u là thành viên c a Hi p đ nh th tng m i t do ASEAN-Úc-New Zealand có hi u l c t tháng 1/2010. Ngoài ra, Hi p đ nh đ i tác toàn di n và ti n b xuy n Thái Bình D tng (CPTTP) đã đ c ký t i Chilê vào ngày 8/3. Hai n c cùng v i 9 qu c gia ASEAN khác và 5 qu c gia đ i tác c a ASEAN c ng đ ang tham gia đàm phán v Quan h đ i tác kinh t toàn di n khu v c (RCEP).

C hai c ng đ ang có nh ng b c ti n trong l nh v c giáo d c. Hi n h n 2.200 sinh viên Vit Nam đ ang theo h c t i New Zealand. Vi c ký k t m t s v n ki n h p tác giáo d c nh k ho ch h p tác chi n l c 2018-2020 và m t s tho thu n gi a các tr tng đ i h c v i m c đích nâng cao s l tng sinh viên Vit Nam i New Zealand lên 30% vào n m 2020 là đ i m n i b t khác trong chuy n th m c a Th tng Nguy n Xuân Phúc.

New Zealand n i ti ng v s n ph m nông nghi p và hàng hóa tiêu dùng hàng ngày. M c dù b b o h m nh m , nông nghi p đã n i lên nh m t đ óng góp quan tr ng cho quan h th tng m i và đ u t gi a hai n c. Gi ng nh Nh t B n nh p kh u công ngh n c ngoài sau chi n tranh và t phát tri n tr thành n n kinh t l n th hai trên th gi i tr c khi b Trung Qu c v t qua, Vit Nam đã đ c New Zealand giúp đ đ phát tri n các chu i giá tr trong s n xu t nông nghi p và xây d ng n ng l c cho các doanh nghi p nh và v a. Vit Nam hi n nay c ng n i lên nh m t qu c gia xu t kh u g o l n. Xoài i Vit Nam có quanh n m trong khi i n c ch có theo mùa dù n c là x s c a xoài.

Du l ch là m t l nh v c khác mà c hai n c có th đ t đ c l i ích chung. C hai n c đ u có nhi u đ a đ i m h p d n và n u ngành hàng không đ c t ng c ng, nó s thúc đ y du l ch. Du khách Vit Nam đ n New Zealand t ng 32% vào n m 2016 và con s này th m chí còn l n h n i phía New Zealand khi s l tng khách New Zealand đ n Vit Nam t ng 41% nh vi c h ng hàng không Air New Zealand m các chuy n bay tr c ti p theo mùa t Auckland đ n Thành ph H Chí Minh n m 2016. ây là n n t ng to l n đ m r ng quan h song ph tng trên m i m t và đ t đ c nh ng c t m c m i trong t ng l nh v c đ c li t kê trong K ho ch hành đ ng giai đ o n 2017-2020. Chuy n th m c a Th tng Nguy n Xuân Phúc s mang l i đ ng l c chính tr và thúc đ y th c hi n m c tiêu này. C hai bên đ u c n ph n đ u t i u hóa nh ng l i th mà các hi p đ nh th tng m i t do mang l i. N u có th s d ng h p lý các tho thu n th tng m i, th tng m i c a Vit Nam

phát triển giúp đạt được mục tiêu cho từng nhóm hàng hoá, đặc biệt là nông sản để có thể phá vỡ các rào cản và tiếp cận thị trường New Zealand được báo cáo cao.

Chuyến thăm lần này của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc là lợi ích thực cho cam kết của cả hai quốc gia cùng nhau hướng tới hòa bình, ổn định, phát triển và thịnh vượng ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương và trên thế giới.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc thăm Úc

Điểm dừng chân thứ 2 của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại quần đảo Đông là Úc trong 2 ngày 14-15/3. Ngay khi ta cùng nhận thấy không khí nồng ấm từ những tiếp xúc các nhà lãnh đạo hai nước. Giống như New Zealand, Việt Nam có mối quan hệ thân thiện với Úc. Hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1973 sau đàm phán Paris về chấm dứt chiến tranh và khôi phục hòa bình ở Việt Nam và năm nay là tròn 45 năm quan hệ chính thức.

Trong suốt hành trình 45 năm qua, quan hệ Việt Nam-Úc đã trải qua 2 bước ngoặt chính: Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nông Đức Mạnh lần đầu tiên thăm Canberra năm 2009 và việc Phó Thủ tướng Úc Julia Gillard và người đồng cấp Việt Nam Phạm Gia Khiêm ký tuyên bố chung nâng quan hệ hợp tác song phương lên đối tác toàn diện; thứ hai, vào tháng 3/2015 Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thăm Canberra.

Mặc dù tuyên bố chung đã nêu rõ quan hệ đối tác dựa trên 6 lĩnh vực hợp tác song phương - chính trị và trao đổi chính sách công, quan hệ kinh tế và thương mại, hợp tác phát triển và hợp tác kỹ thuật, quốc phòng và an ninh, giao lưu giữa người dân hai nước, các vấn đề toàn cầu và khu vực - sự đồng thuận được hiện thông qua Kế hoạch hành động 3 năm (2010-2013), chuyến thăm của Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng năm 2015 đã mở đường cho việc ký Tuyên bố về tăng cường đối tác toàn diện Úc-Việt Nam. Tuyên bố này xác định 5 lĩnh vực hợp tác chính: tăng cường quan hệ song phương, khu vực và quốc tế; tăng cường kinh tế; phát triển thương mại và công nghiệp; hợp tác phát triển, quốc phòng, thực thi pháp luật và quan hệ an ninh.

Các lĩnh vực chính trị và kinh tế sẽ không khai thác được hết khi khai thác được

nguồn nhân lực. Với ý nghĩa này, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã ký một thỏa thuận hợp tác giáo dục với Úc để tạo ra một nền tảng phù hợp với nhu cầu và yêu cầu của nhau. Úc là một điểm đến hấp dẫn cho sinh viên. Có khoảng 30.000 sinh viên Việt Nam đang du học tại Úc, thông tin số liệu của cha mẹ và học sinh Việt Nam đến với các cơ sở giáo dục của Úc. Thúc đẩy là hơn 60.000 sinh viên Việt Nam tốt nghiệp các cơ sở giáo dục ở Úc đã trở về nước để phục vụ cho đất nước mình. Điều này không chỉ chứng tỏ chất lượng giáo dục mà học nhận được ở Úc mà còn là những cam kết của sinh viên phục vụ đất nước.

Quan hệ đối tác toàn diện từng cường đã chứng minh rằng có sự hội tụ ngày càng tăng của các mối quan tâm và quan điểm giữa 2 nước. Cả Việt Nam và Úc đều cam kết duy trì an ninh, ổn định và phát triển kinh tế khu vực dựa trên sự tôn trọng chủ quyền và luật pháp quốc tế. Hai nước đều coi trọng tiếp xúc đa phương như ASEAN, APEC và EAS.

Trong lĩnh vực kinh tế, cả hai nước cam kết hội nhập dài hạn kinh tế toàn cầu và khu vực dựa trên tự do hoá thương mại và đầu tư. Khi Tổng thống Mỹ Donald Trump rút khỏi TPP, cả Việt Nam và Úc đều tham gia đàm phán thành công CPTPP.

Như đã lưu ý ở phần đầu của bài báo này, cần lưu ý sự hội tụ bất ngờ giữa Ấn Độ, Nhật Bản, Việt Nam và Úc trong các lĩnh vực chính trị và an ninh đang nổi lên. Trong khi quan hệ đối tác toàn diện giữa Việt Nam-Úc ngày càng trở nên mạnh mẽ thì mối quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam-Ấn Độ đã được nâng lên một bước bất ngờ trong chuyến thăm của Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi tại Hà Nội vào tháng 9/2016. Hiện tại, Việt Nam có 11 quan hệ đối tác chiến lược trong đó có 4 trong 5 thành viên thương trường Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Với sự đa dạng về lợi ích trong nhiều vấn đề song phương, khu vực và toàn cầu, không có gì ngạc nhiên khi các quan hệ song phương đã được nâng cao tiếp tục toàn diện lên cấp chiến lược trong chuyến thăm của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc. Bản nước đã đề cập đến việc liên kết với các quan điểm chung về an ninh khu vực và các vấn đề chiến lược và chính sách đối ngoại phù hợp góp phần vào hòa bình và ổn định của khu vực. Chuyến thăm của Thủ tướng Phúc tại New Zealand và Úc cần được nhìn nhận tiếp tục quan điểm rằng hiện nay.

Điều quan tâm chung là giới quy tắc hòa bình các tranh chấp khu vực, cam kết không sử dụng vũ lực, tôn trọng luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982 (UNCLOS) trong bối cảnh một cường quốc như Trung Quốc xác định là không tôn trọng các quy tắc đối với thương mại toàn cầu. Do đó, các quốc gia tuân thủ luật pháp khác phù hợp cùng nhau giới quy tắc những thách thức chung này, bao gồm cả vấn đề an ninh hàng hải. Những vấn đề trên không chỉ đe dọa một quốc gia riêng rẽ nào mà đe dọa toàn bộ khu vực. Liên quan đến vấn đề này, hãy

tác hàng hì đ duy trì trt t trên bi cng là trách nhi m của m i qu c gia. Nâng m c đ quan h hìn t i gi a Việt Nam và Úc lên m t t m cao m i là k t qu chính trong chuyên thm của Th tng Nguyễn Xuân Phúc t i Úc và có th là b c ngo t th ba trong quan h song ph ng.

Giáo s Rajaram Panda, Ch tch y ban nghiên c u v n hóa Nh t B n thu c H i đ ng quan h v n hóa n n (ICCR), hi n gi ng d y t i i h c Reitaku, Nh t B n. Bài vi t th hìn quan đ i m riêng của tác gi và đ c đ ng trên [Eurasia Review](#).

Tr n Quang (gt)